

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 14-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Đây

Ông Ngô Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chế Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Kim Sum - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 01/01/1992 tại huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú ấp ThX, xã KS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 và bà Ngô Thị Tr, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, bị Công an thị trấn TrC, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, theo Quyết định số 19, ngày 03/9/2021, bị cáo Ph chưa chấp hành, chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Xấu, vì trong thời gian kiểm tra, xác minh tin báo bị cáo Ph còn 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại ấp KósLa, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh của ông Lâm Tấn Th và tại ấp CD, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh của ông Diệp Tấn Th; bị khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/12/2021 cho đến ngày 06/3/2022, có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Hoàng M, sinh năm 1982. Địa chỉ ấp Ch, xã LNgA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

Ông Lâm Tấn Th, sinh năm 1954. Địa chỉ ấp KL, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Ông Diệp Tấn Th, sinh năm 1968. Địa chỉ ấp CD, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Bà Trần Thị G, sinh năm 1962. Địa chỉ ấp ThX, xã KS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Bà Ngô Thị Trg, sinh năm 1966. Địa chỉ ấp ThX, xã KS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Lâm Thành H, sinh năm 1991. Địa chỉ ấp ThX, xã KS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Ph về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu Ph là đối tượng có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 03/9/2021 bị Công an thị trấn Tr C, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định số 19 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, bị cáo Ph chưa chấp hành, chưa được xóa tiền sự mà tiếp tục vi phạm. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/11/2021, bị cáo Nguyễn Hữu Ph một mình đạp xe đạp trên khu vực đường tránh Quốc lộ 53, thuộc ấp SChA, xã ThSon, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh thì phát hiện một căn nhà cửa trước đóng, bị cáo Ph dừng xe đạp ngoài đường nhựa và đi bộ vào bên hông nhà, hướng bên trái từ cửa trước nhìn vào, bị cáo Ph đi thẳng ra phía sau nhà thì quan sát thấy nhà không có ai quản lý, trông coi nên bị cáo Ph nảy sinh ý định vào căn nhà trên để tìm tài sản trộm cắp. Bị cáo Ph dùng tay mở cánh cửa nhà sau, do cửa nhà sau không khoá nên bị cáo Ph vào được bên trong nhà quan sát thấy gần nhà vệ sinh có một cái mô tơ, tiếp tục đi vào căn phòng trong căn nhà, bị cáo Ph phát hiện một bộ khung gồm: Một cái mô tơ điện không rõ nhãn hiệu, loại 1,5HP và bộ phận dùng để uốn kim loại (gọi chung là máy uốn sắt), bị cáo Ph có ý định trộm 01 máy uốn sắt nêu trên nên bị cáo dờ máy uốn sắt ra để gần mô tơ nhưng vẫn còn trong căn nhà, do trời còn sáng sợ bị phát hiện nên bị cáo Ph để lại máy uốn sắt trong nhà đợi đến tối thì bị cáo Ph sẽ quay lại lấy trộm tài sản.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo Ph tự ý lấy xe mô tô biển số 84B1- 665.49 của mẹ ruột bị cáo là bà Ngô Thị Tr cùng nơi cư trú với bị cáo rồi bị cáo điều khiển xe đến căn nhà trên lên lút dùng hai tay ôm máy uốn sắt đi ra để phía sau yên xe, tay trái cầm máy uốn sắt, tay phải cầm lái điều khiển xe mô tô chở máy uốn sắt đến nhà bà Trần Thị G bán cho bà G số tiền 700.000 đồng và bị cáo Ph đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 05/11/2021, ông Lê Hoàng M đến Cơ quan điều tra Công an huyện

TrC báo vụ việc bị mất trộm tài sản là máy uốn sắt nêu trên (do ông M gửi tại nhà ông Lê Nguyễn Thành D, sinh năm 2001, cùng cư trú tại địa chỉ trên), thường ngày căn nhà của ông D, thuộc ấp SChA, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh không ai trông coi, quản lý.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của huyện TrC, kết luận tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản, ngày 04/11/2021: 01 (một) cái mô tơ điện không rõ nhãn hiệu, loại 1,5HP, có gắn khung và bộ phận dùng để uốn kim loại trị giá là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Quá trình kiểm tra, xác minh tin báo, bị cáo Ph tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Ngày 28 và 29/11/2021, bị cáo Ph đi đến ấp KL, xã Th S, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: Hai cái mô tơ, một cây xà beng sắt, một cây dũa làm bằng ống tuyết sắt tròn, một cây dao tự chế, lưới B40 và dây kẽm gay của ông Lâm Tấn Th, sinh năm 1954, nơi cư trú ấp KL, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh theo kết quả định giá là 1.090.000 đồng (Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ngày 15/01/2022 khi trong thời gian chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo Nguyễn Hữu Ph đã tự ý rời khỏi nơi cư trú tiếp tục đi đến ấp CD, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là hai bao sắt vụn của ông Diệp Tấn Th, sinh ngày 02/6/1968, nơi cư trú ấp CD, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh theo kết quả định giá là 477.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

*** Về việc tạm giữ và xử lý vật chứng có liên quan trong vụ án:**

- Ngày 12/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu đối với 01 (một) xe mô tô biển số 84B1 – 66549 loại xe Jupiter màu đỏ, đen, số máy: VDP1P52FMH500490, số khung: VDPWCH024DP500490, đã qua sử dụng. Ngày 16/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu nêu trên bằng hình thức trả lại cho bà Ngô Thị Trắng là chủ sở hữu nhận lại để quản lý.

- Ngày 03/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu đối với 01 (một) máy uốn sắt, phần dưới là bộ phận uốn sắt dài 64cm, rộng 37cm, cao 60cm, phần trên có gắn 01 (một) mô tơ điện không rõ nhãn hiệu, loại 1,5HP, đã qua sử dụng. Ngày 09/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu nêu trên bằng hình thức trao trả cho ông Lê Hoàng M là chủ sở hữu nhận lại để quản lý.

- Đối với hai cái mô tơ, một cây xà beng sắt, một cây dũa làm bằng ống tuyết sắt tròn, một cây dao tự chế, lưới B40, dây kẽm gay của ông Lâm Tấn Th, trị giá là 1.090.000 đồng (Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) mà bị cáo đã trộm cắp được sau đó bán cho ông Lâm Thành H, sinh năm 1991, cư trú ấp ThX, xã KS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh. Do ông Hân đã bán các đồ vật, tài liệu trên cho người khác, không rõ bán cho ai nên không thu giữ được. Riêng hai bao sắt vụn mà bị cáo trộm cắp được vào ngày 15/01/2022, trị giá 477.000 đồng đã trả lại cho chủ sở hữu ông Diệp Tấn Th để nhận lại quản lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Ph trình bày: Thừa nhận đã có lén lút trộm cắp tài sản là 01 (một) máy uốn sắt của ông Lê Hoàng M; trộm cắp 02 cái mô tơ, một cây xà beng sắt, một cây dũa làm bằng ống tuýt sắt tròn, một cây dao tự chế, lưới B40 và dây kẽm gay của ông Lâm Tấn Th hai bao sắt vụn của ông Diệp Tấn Th. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra mà không bị ai ép buộc, bị cáo giữ nguyên lời khai mà không có thay đổi gì.

* Về trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự:

- Đối với bị hại ông Lê Hoàng M vào ngày 09/12/2021 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

- Đối với ông Lâm Tấn Th, ông Diệp Tấn Th không yêu cầu bị cáo bồi thiệt hại về tài sản cũng như yêu cầu gì khác nên không xem xét, giải quyết.

- Đối với bà Trần Thị G không yêu cầu bị cáo Ph bồi thường số tiền 700.000 đồng nên không xem xét, giải quyết.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị với Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Ph phạm tội “trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ph từ 09 tháng đến 24 tháng tù. Về dân sự, bị hại và đương sự không có yêu cầu nên không xét. Về vật chứng: đã xử lý xong. Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Ph có lời khai thừa nhận vào khoảng 19 giờ, ngày 04/11/2021 tại ấp SChA, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Hữu Ph có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) cái mô tơ điện không rõ nhãn hiệu, loại 1,5HP, có gắn khung và bộ phận dùng để uốn kim loại trị giá là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra mà không bị ai ép buộc, bị cáo giữ nguyên lời khai mà không có thay đổi gì.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các biên bản hỏi cung bị can đối với bị cáo, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với thời gian diễn ra vụ án và sự có mặt của bị cáo tại hiện trường vụ án. Lời khai nhận tội của bị cáo Ph còn phù hợp với đặc điểm xe mô tô xe mô tô biển số 84B1 – 66549 thu giữ trực tiếp từ bị cáo, vật chứng là 01 (một) máy uốn sắt, phần dưới là bộ phận uốn sắt dài 64cm, rộng 37cm, cao 60cm, phần trên có gắn 01 (một) mô tơ điện không rõ nhãn hiệu, loại 1,5HP, đã qua sử dụng thu hồi trả cho bị hại ông Lê Hoàng M. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại ông Lê Hoàng M, bà Trần

Thị G, bà Ngô Thị Tr. Do đó có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 19 giờ, ngày 04/11/2021 tại ấp SChA, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Hữu Ph có hành vi lén lút trộm cắp 01 cái mô tơ điện không rõ nhãn hiệu, loại 1,5HP, có gắn khung và bộ phận dùng để uốn kim loại là sự việc có thật. Mục đích của bị cáo là nhằm chiếm đoạt tài sản bị hại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng trái phép.

[3] Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của huyện TrC, kết luận tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản, ngày 04/11/2021: 01 (một) cái mô tơ điện không rõ nhãn hiệu, loại 1,5HP, có gắn khung và bộ phận dùng để uốn kim loại trị giá là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng), tức dưới 2.000.000 đồng theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, ngày 03/9/2021 bị cáo Ph đã bị Công an thị trấn Trà Cú huyện TrC, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định số: 19/QĐ-XPHC, xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đến ngày 04/11/2021 bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 mà còn có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác nên hành vi lén lút trộm cắp tài sản ngày 04/11/2021 của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại mà không có đồng phạm.

[5] Tội phạm bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, trong thời gian kiểm tra, xác minh tin báo bị cáo Ph còn 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại ấp KL, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh gồm hai cái mô tơ, một cây xà beng sắt, một cây dũa làm bằng ống tiếp sắt tròn, một cây dao tự chế, lưới B40 và dây kẽm gay của ông Lâm Tấn Th trị giá 1.090.000 đồng. đến ngày 15/01/2022 bị cáo Ph tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thêm 01 lần nữa tại ấp CD, xã ĐA gồm 02 bao sắt vụn của ông Diệp Tấn Th trị giá 477.000 đồng là thể hiện bị cáo xem thường sự nghiêm minh của pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo Ph cần phải được xử lý công minh, đúng theo pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, bị cáo là người có trình độ học vấn thấp, tài sản chiếm đoạt thu hồi kịp thời trả cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về dân sự: Ông Lê Hoàng M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác. Đối với ông Lâm Tấn Th, ông Diệp Tấn Th không yêu cầu bị cáo bồi thiệt hại về tài sản nên không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản chiếm đoạt cho bị hại Lê Hoàng M là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[10] Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ph 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Đã xử lý xong

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; đương sự;
- VKSND huyện TrC;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Nhà tạm giữ Công an huyện TrC;
- Lưu HSV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Đây- Ngô Văn Chiến

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ph Thị Kim Huê- Diệp Chanh Tha

Nguyễn Văn Truyền

.

